

BẢNG GIÁ PHÁT SÓNG QUẢNG CÁO TRÊN KÊNH BTV1

ÁP DỤNG TỪ NGÀY 01/01/2023

(Đã bao gồm thuế GTGT)

Đơn vị tính: VNĐ

STT	MÃ GIỜ	NỘI DUNG	ĐƠN GIÁ					pop-up (10 giây)
			05 giây	10 giây	15 giây	20 giây	30 giây	
I.	Từ 05h00 đến 07h00							
1	S1	Trong phim	1.200.000	2.000.000	2.500.000	3.000.000	4.000.000	1.000.000
2	S2	Trong ca nhạc, thể thao, giải trí	900.000	1.500.000	1.800.000	2.300.000	3.000.000	800.000
3	S3	Trong các chương trình khác	800.000	1.200.000	1.500.000	1.800.000	2.400.000	600.000
4	S4	Trước, sau các chương trình	600.000	1.000.000	1.200.000	1.500.000	2.000.000	500.000
II.	Từ 07h00 đến 12h00							
5	S5	Trong phim	3.000.000	5.000.000	6.000.000	7.500.000	10.000.000	2.500.000
6	S6	Trong ca nhạc, thể thao, giải trí	2.400.000	4.000.000	4.800.000	6.000.000	8.000.000	2.000.000
7	S7	Trong các chương trình khác	2.200.000	3.600.000	4.500.000	5.400.000	7.200.000	1.800.000
8	S8	Trước, sau các chương trình	1.800.000	3.000.000	3.600.000	4.500.000	6.000.000	1.500.000
III.	Từ 12h00 đến 13h00							
9	TR1	Trong phim, giải trí, chuyên đề...	4.800.000	8.000.000	9.600.000	12.000.000	16.000.000	4.000.000
10	TR2	Trước, sau các chương trình	3.600.000	6.000.000	7.200.000	9.000.000	12.000.000	3.000.000
IV.	Từ 13h00 đến 16h30							
11	X1	Trong phim	3.000.000	5.000.000	6.000.000	7.500.000	10.000.000	2.500.000
12	X2	Trong ca nhạc, thể thao, giải trí	2.400.000	4.000.000	4.800.000	6.000.000	8.000.000	2.000.000
13	X3	Trong các chương trình khác	2.200.000	3.600.000	4.500.000	5.500.000	7.200.000	1.800.000
14	X4	Trước, sau các chương trình	1.800.000	3.000.000	3.600.000	4.500.000	6.000.000	1.500.000
V.	Từ 16h30 đến 19h00							
15	C1	Trong phim, giải trí, chuyên đề...	6.000.000	10.000.000	12.000.000	15.000.000	20.000.000	5.000.000
16	C2	Trước, sau các chương trình trước 17h00	3.000.000	5.000.000	6.000.000	7.500.000	10.000.000	2.500.000
17	C3	Trước, sau các chương trình sau 17h00	3.600.000	6.000.000	7.200.000	9.000.000	12.000.000	3.000.000



STT	MÃ GIỜ	NỘI DUNG	ĐƠN GIÁ					pop-up (10 giây)
			05 giây	10 giây	15 giây	20 giây	30 giây	
VI.	Từ 19h00 đến 22h00							
18	T1	Trong phim (19h00 - 19h45)	7.500.000	12.500.000	15.000.000	19.000.000	25.000.000	6.500.000
19	T2	Trong phim Việt Nam (20h00 - 20h45)	9.000.000	15.000.000	18.000.000	22.500.000	30.000.000	7.500.000
20	T3	Trước, sau phim 20h00 (19h55 - 20h50)	7.500.000	12.500.000	15.000.000	19.000.000	25.000.000	6.500.000
21	T4	Trong phim (21h00 - 22h00)	7.500.000	12.500.000	15.000.000	19.000.000	25.000.000	6.500.000
22	T5	Trong giải trí, chuyên đề	7.500.000	12.500.000	15.000.000	19.000.000	25.000.000	6.500.000
23	T6	Trước, sau các chương trình	6.000.000	10.000.000	12.000.000	15.000.000	20.000.000	5.000.000
VII.	Từ 22h00 đến 24h00							
24	T7	Trong phim	3.000.000	5.000.000	6.000.000	7.500.000	10.000.000	2.500.000
25	T8	Trong ca nhạc, thể thao, giải trí	2.400.000	4.000.000	4.800.000	6.000.000	8.000.000	2.000.000
26	T9	Trong các chương trình khác	2.200.000	3.600.000	4.500.000	5.500.000	7.200.000	1.800.000
27	T10	Trước, sau các chương trình	1.800.000	3.000.000	3.600.000	4.500.000	6.000.000	1.500.000

Ghi chú:

- Các phim quảng cáo có thời lượng cao hơn mức chuẩn sẽ được tính theo đơn giá chuẩn ở mức tiếp theo
- Các phim quảng cáo có thời lượng trên 30 giây, được tính theo tỷ lệ đơn giá chuẩn 30 giây + đơn giá chuẩn ở mức tiếp theo.
- Đơn giá key logo = pop-up (10 giây/lần); 05 giây = 60% giá 10 giây; chạy chữ 10 giây = 1/2 giá pop-up 10 giây
- Bảng giá của các chương trình đặc biệt khác sẽ được ban hành riêng theo từng chương trình cụ thể.
- Bảng giá này có hiệu lực từ ngày 01/01/2023. Các qui định trước đây trái với qui định này đều bãi bỏ.

Mọi thông tin, vui lòng liên hệ:

PHÒNG QUẢNG CÁO - ĐÀI PT&TH BÌNH DƯƠNG

Đường Lê Duẩn, P. Hòa Phú, Tp. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

ĐT: 0274.3834433 - 3824314 Fax: 0274.3833744

Website: btv.org.vn Email: quangcaobtv@yahoo.com



Bình Dương, ngày 29 tháng 11 năm 2022

GIÁM ĐỐC



Lâm Phi Hùng

**BẢNG GIÁ THỰC HIỆN VÀ PHÁT SÓNG TỰ GIỚI THIỆU, SHOPPING,
ĐƯA TIN QUẢNG BÁ, TRUYỀN HÌNH TRỰC TIẾP, TIẾP SÓNG,
CHO THUÊ XE MÀU, THÔNG BÁO
ÁP DỤNG TỪ 01/01/2023
(Đã bao gồm thuế GTGT)**

I. GIÁ THỰC HIỆN MẪU QUẢNG CÁO, TỰ GIỚI THIỆU:

- Nhận thực hiện băng quảng cáo, tự giới thiệu, phim tài liệu, phim truyền thống...
- Đơn giá: Tùy theo nội dung yêu cầu của khách hàng mà hai bên thống nhất thỏa thuận.

II. GIÁ PHÁT SÓNG TỰ GIỚI THIỆU TRÊN KÊNH BTV1 VÀ BTV2: Phim tự giới thiệu có độ dài từ 02 phút trở lên, giới thiệu về quá trình hình thành và phát triển của doanh nghiệp.

1. Kênh BTV1:

Đơn vị tính: VNĐ/phút

STT	GIỜ PHÁT SÓNG	ĐƠN GIÁ
1.	Buổi sáng: 05h00 - 11h00	2.500.000
2.	Buổi trưa: 11h00 - 14h00	3.500.000
3.	Buổi chiều 1: 14h00 - 17h00	4.000.000
4.	Buổi chiều 2: 17h00 - 19h00	5.500.000
5.	Buổi tối 1: 19h00 - 22h00	6.500.000
6.	Buổi tối 2: Sau 22h00	3.500.000

2. Kênh BTV2:

Đơn vị tính: VNĐ/phút

STT	GIỜ PHÁT SÓNG	ĐƠN GIÁ
1.	Buổi sáng: 05h00 - 11h00	1.000.000
2.	Buổi trưa: 11h00 - 14h00	1.400.000
3.	Buổi chiều 1: 14h00 - 17h00	1.600.000
4.	Buổi chiều 2: 17h00 - 19h00	2.200.000
5.	Buổi tối 1: 19h00 - 21h00	2.600.000
6.	Buổi tối 2: 21h00 - 22h00	2.000.000
7.	Buổi tối: Sau 22h00	1.400.000

Lưu ý:

- Mẫu tự giới thiệu có thời lượng từ 2 phút 01 giây đến 2 phút 30 giây: Làm tròn thành 2,5 phút.
- Mẫu tự giới thiệu có thời lượng từ 2 phút 31 giây đến 2 phút 59 giây: Làm tròn thành 03 phút.

III. GIÁ PHÁT SÓNG SHOPPING TRÊN KÊNH BTV1 VÀ BTV2:

1. BTV1 - Đơn giá: **250.000 đồng/phút**.
2. BTV2 - Đơn giá: **150.000 đồng/phút**.
3. Thời gian phát sóng: từ 07h00 đến 17h00.
4. Thời điểm phát sóng: Theo sự sắp xếp của Đài.
5. Quy định về thanh toán: Khách hàng thanh toán 100% theo từng lịch đăng ký trước khi phát sóng.
6. Đơn giá này không áp dụng chế độ giảm giá, thưởng khuyến khích.

IV. GIÁ PHÁT SÓNG MẪU KHÔNG THUỘC MỤC II VÀ MỤC III: phim có thời lượng 02 phút trở lên; không mang tính chất kinh doanh, quảng cáo, tự giới thiệu.

1. BTV1 - Đơn giá: **1.000.000 đồng/phút**.
2. BTV2 - Đơn giá: **500.000 đồng/phút**.
3. Thời gian phát sóng: từ 07h00 đến 17h00 và sau 21h00.
4. Thời điểm phát sóng: Theo sự sắp xếp của Đài.
5. Quy định về thanh toán: Khách hàng thanh toán 100% theo từng lịch đăng ký trước khi phát sóng.
6. Đơn giá này không áp dụng chế độ giảm giá, thưởng khuyến khích.

V. GIÁ THỰC HIỆN ĐƯA TIN, BÀI QUẢNG BÁ TRÊN KÊNH BTV1 VÀ BTV2:

1. Đơn giá:
 - Khách hàng đưa tin trên địa bàn tỉnh Bình Dương:
 - Tin: **7.000.000 đồng/tin**, thời lượng dưới 60 giây;
 - Ghi nhận: **12.000.000 đồng/bài**, thời lượng 02 phút;
 - Phóng sự: **15.000.000 đồng/bài**, thời lượng 03 phút;
 - Khách hàng đưa tin ngoài tại địa bàn Tp.HCM:
 - Tin: **12.000.000 đồng/tin**, thời lượng dưới 60s;
 - Ghi nhận: **17.000.000 đồng/bài**, thời lượng 02 phút;
 - Phóng sự: **20.000.000 đồng/bài**, thời lượng 03 phút;
 - Trong trường hợp đưa tin tại các địa phương khác, đơn giá do sự thỏa thuận, thống nhất giữa khách hàng và BTV.
 - Đơn giá đã bao gồm thuế GTGT.
2. Chương trình thể hiện: Trong Thời sự Bình Dương hoặc Bản tin Kinh tế.
3. Thời điểm phát sóng: Theo sự sắp xếp của Đài.
4. Quy định về thanh toán: Khách hàng thanh toán 100% giá trị hợp đồng trước khi phát sóng.

VI. GIÁ TRUYỀN HÌNH TRỰC TIẾP, TIẾP SÓNG TRỰC TIẾP, THU HÌNH PHÁT LẠI TRÊN BTV1/BTV2:

1. **Truyền hình trực tiếp:** Giá chưa bao gồm chi phí đường truyền (chi phí này được tính theo đơn giá thực tế của đơn vị cung cấp đường truyền).
 - Từ 5h00 đến 19h00: 80.000.000 đồng + doanh thu quảng cáo dự kiến phát sinh tại thời điểm phát sóng/chương trình (tối đa không quá 120 phút)

- Từ 19h00 đến 24h00: 110.000.000 đồng + doanh thu quảng cáo dự kiến phát sinh tại thời điểm phát sóng/chương trình (tối đa không quá 120 phút).
- 2. **Tiếp sóng trực tiếp:** Giá chưa bao gồm chi phí đường truyền (chi phí này được tính theo đơn giá thực tế của đơn vị cung cấp đường truyền) và doanh thu quảng cáo dự kiến.
 - Từ 5h00 đến 19h00: 20.000.000 đồng + doanh thu quảng cáo dự kiến phát sinh tại thời điểm phát sóng/chương trình (tối đa không quá 120 phút).
 - Từ 19h00 đến 24h00: 40.000.000 đồng + doanh thu quảng cáo dự kiến phát sinh tại thời điểm phát sóng/chương trình (tối đa không quá 120 phút).
- 3. **Thu hình phát lại:**
 - Từ 5h00 đến 19h00: 50.000.000 đồng + doanh thu quảng cáo dự kiến phát sinh tại thời điểm phát sóng/chương trình (tối đa không quá 120 phút). Phát lại 60 phút.
 - Từ 19h00 đến 24h00: 70.000.000 đồng + doanh thu quảng cáo dự kiến phát sinh tại thời điểm phát sóng/chương trình (tối đa không quá 120 phút). Phát lại 60 phút.

* Lưu ý: Giá trên được tính cho các sự kiện tổ chức tại Bình Dương và Tp. Hồ Chí Minh; các địa phương xa sẽ cộng thêm chi phí thực tế phát sinh.

VII. GIÁ DỊCH VỤ CHO THUÊ XE MÀU HD (6 Camera):

1. Từ 5h00 đến 19h00: **50.000.000 đồng.**
2. Từ 19h00 đến 24h00: **60.000.000 đồng.**

* Lưu ý: Áp dụng cho các sự kiện tối đa 120 phút. Giá trên được tính cho các sự kiện tổ chức tại các tỉnh miền Đông Nam Bộ; các địa phương xa sẽ cộng thêm chi phí thực tế phát sinh. Trong các sự kiện, nếu phát sinh thêm 01 camera sẽ tăng thêm 10.000.000 đồng.

VIII. GIÁ PHÁT SÓNG THÔNG BÁO TRÊN KÊNH BTV1, BTV2:

1. **Thông báo mang tính chất nhân đạo** (Nhấn tin, tin buồn, cảm tạ, mất giấy tờ, tìm người thân): Nội dung không quá 100 từ: **300.000 đồng/lần phát** (thể hiện vi tính theo mẫu và không quá 50 từ). Kênh phát sóng: BTV2.
2. **Thông báo mang tính chất kinh doanh: 15.000 đồng/từ/lần phát.**
 - Thể hiện vi tính trên màn hình: 10.000 đồng/từ (chỉ tính tiền một lần).
 - Hình ảnh do khách hàng cung cấp: 300.000 đồng/hình (chỉ tính tiền một lần).
 - Kênh phát sóng: BTV1.
3. **Thông báo không thuộc mục 1 & 2** (Thông báo hợp mặt, bốc mộ, mất giấy chứng nhận quyền sử dụng đất...): Nội dung không quá 100 từ: **500.000 đồng/lần phát** (thể hiện vi tính theo mẫu và không quá 50 từ). Kênh phát sóng: BTV2.
4. **Thời điểm phát sóng:** từ 07h00 đến 17h30 theo quy định của Đài.
5. Trường hợp phát sóng buổi tối trên BTV2 (từ 19h00 - 22h00), chi phí được tính bằng 150% mục 2 (22.500 đồng/từ/lần phát).
6. Mục 1, 3: Không áp dụng chế độ giảm giá, thưởng khuyến khích.
7. Mục 2: Không áp dụng chế độ giảm giá, thưởng khuyến khích đối với các hợp đồng tài trợ

IX. QUI ĐỊNH VỀ THỦ TỤC PHÁP LÝ:

1. Các nội dung, thông tin phải có giấy phép theo quy định của Luật Quảng cáo.
2. Qui định này có hiệu lực từ ngày 01/01/2023, các qui định trước đây trái với qui định này đều bãi bỏ.
3. Bảng giá này có thể thay đổi trong quá trình thực hiện. Nếu có sự thay đổi, Đài PT&TH Bình Dương sẽ thông báo trên website: btv.org.vn; gửi đến email và địa chỉ ghi trên hợp đồng của Quý Công ty. Những trường hợp không quy định trong bảng giá này sẽ do Giám đốc Đài quyết định.

Mọi thông tin, vui lòng liên hệ:

PHÒNG QUẢNG CÁO - ĐÀI PT&TH BÌNH DƯƠNG

Đường Lê Duẩn, P. Hòa Phú, Tp. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

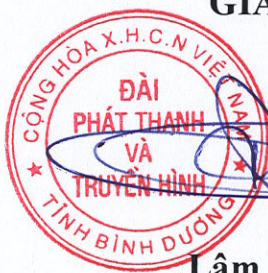
ĐT : 0274.3834433 - 3824314 Fax: 0274.3833744.

Website: btv.org.vn

Email: quangcaobtv@yahoo.com

Bình Dương, ngày 29 tháng 11 năm 2022

GIÁM ĐỐC *Phy*



Lâm Phi Hùng